

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH VÀ KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC

✍ TS. Hoàng Xuân Trung
Trường Đại học Hoa Sen (TPHCM)

● **TÓM TẮT:** Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đòi hỏi việc kiểm soát quyền lực và bảo đảm trách nhiệm giải trình phải được coi là nguyên tắc vận hành cơ bản. Việc hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này không chỉ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước mà còn củng cố niềm tin của người dân vào bộ máy công quyền. Nhất là trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, yêu cầu minh bạch, giải trình và chịu trách nhiệm của bộ máy công quyền càng trở nên cấp thiết. Bài viết nhằm phân tích cơ sở lý luận, thực trạng pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật về trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực nhà nước hiện nay.

● **Từ khóa:** Trách nhiệm giải trình; giải pháp hoàn thiện pháp luật; quyền lực nhà nước.

● **ABSTRACT:** Building a socialist rule-of-law state in Vietnam requires that power control and accountability be regarded as fundamental operational principles. Improving the legal framework in this area not only contributes to enhancing the effectiveness and efficiency of state administration but also strengthens public trust in governmental institutions. Especially in the context of globalization and digital transformation, the demands for transparency, accountability, and responsibility within the public sector have become increasingly urgent. This article aims to analyze the theoretical foundations, the current legal situation, and propose solutions to improve the legal system regarding accountability and state power control today.

● **Keywords:** Accountability; solutions for legal improvement; state power.

Ngày nhận bài: 22/9/2025 - Ngày bình duyệt: 05/11/2025 - Ngày duyệt đăng: 25/11/2025

Trách nhiệm giải trình không chỉ là việc công khai, minh bạch trong hoạt động lãnh đạo, quản lý mà còn bao hàm cả nghĩa vụ cung cấp thông tin, giải thích về hành vi, quyết định và những hệ quả của các hành vi đó. Đồng

thời, cá nhân thực hiện trách nhiệm giải trình phải sẵn sàng chịu sự đánh giá, giám sát và xử lý cả về pháp lý và đạo đức khi có sai phạm. Đây là yêu cầu tất yếu nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động công vụ và củng cố lòng tin của nhân dân.

KHÁI NIỆM VÀ VAI TRÒ CỦA TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH

Theo Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi), trách nhiệm giải trình là việc “cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền làm rõ thông tin, giải thích kịp thời, đầy đủ về quyết định, hành vi của mình trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao”. Các yếu tố chính của trách nhiệm giải trình bao gồm: Công khai thông tin liên quan đến hoạt động công quyền; Giải thích, làm rõ quyết định khi được yêu cầu; Chịu trách nhiệm khi có sai phạm hoặc gây hậu quả.

Vai trò của trách nhiệm giải trình gồm: Giúp người dân, các cơ quan giám sát hiểu rõ cách thức ra quyết định, phân bổ nguồn lực, công khai trách nhiệm; giúp tăng tính minh bạch, nâng cao sự tin cậy giữa công dân và bộ máy nhà nước. Vai trò đó còn gắn liền với cơ chế giám sát, công khai minh bạch và xử lý trách nhiệm khi có sai phạm.

Cơ sở pháp lý của trách nhiệm giải trình liên quan đến một số văn bản quan trọng, gồm:

- *Nghị định 90/2013/NĐ-CP*: quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Theo đó, quá trình thực hiện trách nhiệm giải trình phải theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời và đúng thẩm quyền; người giải trình phải là người đứng đầu cơ quan hoặc người được ủy quyền; có quy định rõ ràng về tiếp nhận yêu cầu, hình thức (văn bản hoặc trực tiếp), thời hạn.

- *Luật Phòng, chống tham nhũng (2018)*: có quy định trách nhiệm giải trình như một phần trong tổng thể biện pháp phòng chống tham nhũng. Cơ quan, cá nhân có trách nhiệm giải trình phải tiếp nhận thông tin, yêu cầu, cung cấp giải trình liên quan hành vi, quyết định, nhiệm vụ công vụ. Người đứng đầu cơ quan hành chính phải chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan mình quản lý.

- *Nghị định 59/2019/NĐ-CP*: hướng dẫn chi tiết Luật Phòng, chống tham nhũng về trách nhiệm giải trình, bao gồm: Điều kiện để tiếp nhận yêu cầu giải trình; Quy định về nội dung nào được giải trình, những trường hợp không thuộc phạm vi giải trình (ví dụ bí mật nhà nước, bí mật cá nhân); Thời hạn, trình tự giải trình, và nghĩa vụ công bố, trả lời.

NỘI DUNG TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH

Từ các quy định pháp lý, nội dung trách nhiệm giải trình bao gồm:

- *Công khai - minh bạch*: thông tin về quyết định, sử dụng tài sản công, chính sách,... phải được giải trình công khai theo yêu cầu hoặc theo quy định.

- *Giải trình khi có yêu cầu*: khi tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng bởi quyết định của cơ quan nhà nước yêu cầu, cơ quan đó phải giải trình.

- *Hình thức giải trình*: Bằng văn bản: người yêu cầu gửi yêu cầu, người giải trình trả lời văn bản. Hoặc trực tiếp qua các buổi họp, cuộc gặp giải trình.

- *Thẩm quyền và trách nhiệm người giải trình*: người đứng đầu hoặc người được ủy quyền chịu trách nhiệm giải thích, làm rõ thông tin.

- *Xử lý vi phạm*: nếu có vi phạm (ví dụ che giấu thông tin, giải trình không đúng, thiếu minh bạch), có thể bị kiểm tra, xử lý dựa trên Luật phòng, chống tham nhũng.

Mặc dù có cơ sở pháp lý khá rõ, nhưng trong thực tế vẫn có nhiều khó khăn trong thực hiện trách nhiệm giải trình; như: Thực thi chưa đồng đều dẫn đến nhiều cơ quan, đặc biệt ở cấp địa phương, chưa thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và xử lý yêu cầu giải trình; Năng lực giải trình chưa đáp ứng do người đứng đầu cơ quan hoặc người được ủy quyền đôi khi thiếu kỹ năng, kiến thức để giải trình một cách thuyết phục, đầy đủ; Việc tiếp cận thông tin công vụ, tài sản

công vẫn còn hạn chế, đặc biệt với người dân hoặc tổ chức xã hội yếu thế; Cơ chế giám sát để đảm bảo giải trình có thực chất, không hình thức vẫn còn hạn chế; chế tài đối với việc giải trình sai, không đầy đủ đôi khi chưa mạnh.

Thực trạng thực hiện trách nhiệm giải trình hiện nay

Để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Đảng xác định tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ; trong đó chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, sự gương mẫu và tinh thần, trách nhiệm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa cần phải chú trọng tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức.

Kết luận số 21-KL/TW ngày 25-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã chỉ rõ: “Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải tăng cường trách nhiệm giải trình thực hiện nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp, đối thoại với công dân. Do đó, trong giai đoạn cách mạng mới, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp càng cần phải nêu gương, đi đầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị nêu trên, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

****Những kết quả đạt được***

Trong thời gian qua, Việt Nam đã xây

dựng nhiều thiết chế và văn bản pháp luật tạo nền tảng cho hoạt động giải trình và kiểm soát quyền lực, bao gồm: *Hiến pháp 2013* quy định nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát. *Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân 2015* tăng cường quyền chất vấn và giám sát. *Luật Phòng, chống tham nhũng 2018* mở rộng phạm vi công khai, minh bạch và kiểm soát tài sản, thu nhập. *Luật Tiếp cận thông tin 2016* tạo cơ sở pháp lý cho người dân giám sát. *Chiến lược Cải cách tư pháp và cải cách hành chính* chú trọng trách nhiệm giải trình. Nhờ đó, hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Kiểm toán Nhà nước, và báo chí ngày càng phát huy vai trò, góp phần hạn chế lạm quyền trong nhiều lĩnh vực.

****Hạn chế***

Mặc dù đã đạt nhiều kết quả, hệ thống pháp luật vẫn tồn tại các bất cập: (1) *Quy định thiếu thống nhất và dàn trải*: Các quy định về giải trình nằm rải rác ở nhiều luật, thiếu một đạo luật chuyên biệt điều chỉnh tổng thể. (2) *Cơ chế giải trình chưa đủ mạnh*: Nhiều thủ tục giải trình mang tính hình thức; nghĩa vụ giải trình chưa gắn với trách nhiệm pháp lý rõ ràng. (3) *Minh bạch thông tin còn hạn chế*: Báo cáo của WB (2022) cho thấy Việt Nam vẫn còn khoảng cách trong cung cấp thông tin công trực tuyến so với chuẩn quốc tế về chính phủ mở. (4) *Chế tài xử lý chưa nghiêm*: Việc xử lý hành vi không giải trình hoặc giải trình không trung thực chưa được quy định cụ thể, dẫn đến hiệu quả thấp. (5) *Sự tham gia của xã hội còn hạn chế*: Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, báo chí điều tra và tổ chức xã hội dân sự chưa được pháp luật trao quyền đầy đủ.

Tiêu chí để đánh giá thực hiện trách nhiệm giải trình trước Đảng, trước hết là việc tuân thủ sự phân công nhiệm vụ của tổ chức và chấp hành chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước. Đồng thời, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải giải trình về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình.

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT

1. Xây dựng Luật Trách nhiệm giải trình: Cần ban hành một đạo luật riêng nhằm thống nhất hóa các quy định; đảm bảo quy định quy trình giải trình rõ ràng; có quy định chế tài bắt buộc (phạt hành chính, kỷ luật, truy cứu trách nhiệm hình sự khi cần thiết); và thiết lập cơ chế đánh giá độc lập.

2. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực: Sửa đổi Luật Tổ chức Quốc hội và Luật Tổ chức Chính phủ nhằm tăng cơ chế kiểm soát ngang; Nâng cao thẩm quyền của Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thanh tra; Bảo đảm tính độc lập của tòa án, nhất là trong các vụ án hành chính và tham nhũng.

3. Đổi mới hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân: Mở rộng quyền chất vấn; Tăng cường tổ chức phiên giải trình chuyên đề; Nghị quyết sau giám sát phải có tính ràng buộc và biện pháp theo dõi thực thi.

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, báo chí và xã hội dân sự: Ban hành Luật về Hội để xác lập rõ ràng quyền giám sát xã hội của các tổ chức xã hội; Bảo vệ nhà báo và người tố cáo; Khuyến khích báo chí điều tra về quản trị công và tham nhũng.

5. Ứng dụng công nghệ số: Xây dựng Cổng công khai dữ liệu quốc gia; Tự động hóa việc đăng tải thông tin bắt buộc; Phát triển cơ chế “giải trình điện tử”, giảm thủ tục hành chính và tăng khả năng theo dõi.

Hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực nhà nước là nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Một hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ và thực thi hiệu quả sẽ góp phần hạn chế lạm quyền, nâng cao hiệu quả quản lý, phòng chống tham nhũng, đồng thời bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân. Trong giai đoạn hiện nay,

yêu cầu này càng trở nên cấp thiết trước những thách thức của chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và cải cách thể chế.

* Hoàn thiện quy định về trách nhiệm giải trình

- *Làm rõ trách nhiệm giải trình:* Cần quy định cụ thể hơn về đối tượng, nội dung, trình tự, thủ tục giải trình, đặc biệt là đối với các vụ việc liên quan đến quyết định hành chính, pháp luật.

- *Xác định trách nhiệm cá nhân và tập thể:* Phân định rõ trách nhiệm của cá nhân và tập thể, đặc biệt là người đứng đầu, trong việc ban hành quyết định và chịu trách nhiệm về hậu quả xảy ra.

- *Tăng cường tính ràng buộc:* Quy định trách nhiệm giải trình gắn liền với các hình thức xử lý khi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không hiệu quả.

* Tăng cường cơ chế kiểm soát quyền lực

- *Kiểm soát quyền lực nội bộ:* Hoàn thiện cơ chế kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước, đặc biệt là giữa các nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp, đảm bảo quyền lực được phân công, phối hợp và kiểm soát chặt chẽ.

- *Kiểm soát quyền lực từ bên ngoài:*

+ Vai trò của Quốc hội: Nâng cao hiệu quả giám sát của Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội đối với các cơ quan, cá nhân thuộc thẩm quyền, như quy định.

+ Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và công dân: Phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân. Đảm bảo quyền tiếp cận thông tin, quyền kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân.

+ Kiểm soát quyền lực trong phòng, chống tham nhũng: Nghiên cứu thành lập các thiết chế mới về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Quy định chặt chẽ kiểm soát quyền lực trong các

lĩnh vực trọng yếu như thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và xây dựng pháp luật.

*** Nâng cao vai trò của công nghệ số**

- *Chuyển đổi số*: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị quốc gia, sử dụng thể chế số để kiểm soát quyền lực, nâng cao trách nhiệm giải trình và minh bạch hóa hoạt động công vụ.

- *Công khai thông tin*: Sử dụng công nghệ số để công khai thông tin về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, tạo điều kiện cho nhân dân giám sát.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH CỦA CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh cải cách hành chính hiện nay, yêu cầu về trách nhiệm giải trình đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý ngày càng được nhấn mạnh. Bởi trách nhiệm giải trình giúp nâng cao tính minh bạch, tăng cường lòng tin của người dân, phòng ngừa tham nhũng và tạo động lực cải thiện hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước...

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc thực hiện trách nhiệm giải trình vẫn còn nhiều hạn chế như: cơ chế chưa đầy đủ, năng lực giải trình còn yếu, thiếu công cụ kiểm tra - giám sát, vai trò của người dân và các tổ chức xã hội còn mờ nhạt. Vì vậy, việc đề xuất các giải pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện trách nhiệm giải trình của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý là yêu cầu cấp thiết.

*** Một số hạn chế trong thực hiện trách nhiệm giải trình liên quan đến cán bộ thực thi nhiệm vụ**

- Hạn chế về thể chế và quy định pháp lý: Một số quy định về giải trình còn chung chung, thiếu tính cụ thể hóa theo từng lĩnh vực. Chưa có cơ chế chế tài đủ mạnh đối

với hành vi không giải trình hoặc giải trình không trung thực.

- Hạn chế về năng lực và ý thức trách nhiệm: Một bộ phận cán bộ lãnh đạo chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của giải trình trong quản lý nhà nước. Kỹ năng thu thập thông tin, xử lý dữ liệu, phản hồi dư luận, làm việc với báo chí còn hạn chế.

- Thiếu minh bạch thông tin: Hệ thống công khai dữ liệu chưa đồng bộ; thông tin khó tiếp cận, chậm cập nhật. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổng hợp, phân tích và công bố thông tin còn yếu.

- Giám sát từ xã hội còn yếu: Người dân, báo chí và tổ chức xã hội dân sự chưa có cơ chế thuận lợi để yêu cầu giải trình. Ý thức tham gia giám sát cộng đồng còn hạn chế.

*** Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện trách nhiệm giải trình:**

- Hoàn thiện thể chế về trách nhiệm giải trình: Hoàn thiện Luật và các văn bản hướng dẫn về giải trình theo hướng rõ ràng, cụ thể, minh bạch, đặc biệt trong các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, tài chính công, đầu tư công. Quy định cụ thể trách nhiệm cá nhân của từng vị trí lãnh đạo, tránh tình trạng đổ lỗi tập thể. Bổ sung chế tài nghiêm khắc đối với hành vi cố tình không giải trình, giải trình sai sự thật hoặc che giấu thông tin.

- Nâng cao nhận thức và đạo đức công vụ: Tăng cường giáo dục chính trị, đạo đức công vụ và tinh thần trách nhiệm cho cán bộ lãnh đạo. Xây dựng văn hóa giải trình như một chuẩn mực nghề nghiệp của cán bộ quản lý. Gắn kết quả thực hiện giải trình vào đánh giá thi đua, bổ nhiệm, luân chuyển và đề bạt.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng giải trình: Tập trung vào các nội dung: Kỹ năng giao tiếp, đối thoại với người dân và báo chí; Kỹ năng phân tích dữ liệu, tổng hợp báo cáo; Kỹ năng xử lý khủng hoảng

thông tin; Kỹ năng tổ chức họp báo, trả lời chất vấn, làm việc với cơ quan giám sát.

- **Đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin:** Hoàn thiện công thông tin điện tử, hệ thống cơ sở dữ liệu mở, đảm bảo người dân dễ dàng tiếp cận thông tin. Công khai các quy trình, thủ tục, ngân sách, kế hoạch phát triển, kết quả xử lý phản ánh - kiến nghị. Áp dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, giám sát tiến độ công việc, cung cấp dịch vụ công.

- **Tăng cường giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận và xã hội:** Tạo điều kiện để Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức xã hội tham gia giám sát việc giải trình. Hoàn thiện cơ chế để người dân thực hiện quyền yêu cầu giải trình. Khuyến khích cơ chế phản biện xã hội, lấy ý kiến độc lập từ chuyên gia.

- **Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và chuyển đổi số:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) trong phân

tích và truy xuất thông tin phục vụ giải trình. Xây dựng hệ thống theo dõi công việc trực tuyến để công dân giám sát tiến độ và kết quả thực thi công vụ. Minh bạch hóa quy trình ra quyết định thông qua các nền tảng số.

- **Tăng cường trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu:** Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm cuối cùng trong giải trình. Công khai lịch tiếp dân, đối thoại với doanh nghiệp và cộng đồng. Chủ động nhận trách nhiệm khi xảy ra sai phạm, chậm trễ hoặc không đạt kết quả.

Để nâng cao hiệu quả thực hiện trách nhiệm giải trình của cán bộ lãnh đạo, quản lý, cần sự đồng bộ của hệ thống pháp luật, sự đổi mới trong nhận thức của đội ngũ cán bộ, và sự tham gia tích cực của người dân và xã hội. Chỉ khi trách nhiệm giải trình trở thành một chuẩn mực bắt buộc và được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc thì bộ máy nhà nước mới hoạt động hiệu lực, hiệu quả và lấy lại niềm tin của nhân dân./

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nghị quyết số 27-NQ/TW (Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII)

2. Bài “*Nhận diện trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước ...*” (Cổng Bộ Tư pháp)

3. Bài “*Trách nhiệm giải trình của Chính phủ*” (lyluanchinhtri.vn)

4. Bài “*Kiểm soát quyền lực trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ...*” (Tạp chí Cộng sản)

5. Bài “*Nâng cao hiệu quả cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước theo tinh thần Nghị quyết 27-NQ/TW*” (Tạp chí Dân chủ và Pháp luật)